TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 160/2023/DS-ST
Ngày: 29-9-2023
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Huỳnh Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Thiện;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Đào.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Tuyết Mai, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Diệu Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 33/2023/TLST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2023/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Minh H, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ A, khu phố A, Thị trấn D, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; có đơn đề nghị vắng mặt.

Bị đơn: Chị Bùi Thị Diễm T, sinh năm 1978; địa chỉ: Tổ A, khu phố D, Thị trấn D, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02-02-2023 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Ngô Thị Minh H trình bày:

Chị với chị T quen biết hàng xóm với nhau, đất nhà chị cách nhà chị T khoảng 200m. Do cần tiền để mua xe chạy dịch vụ, nên khoảng đầu năm 2021 chị

T đến nhà chị hỏi vay số tiền 100.000.000 đồng, sau đó chị T trả dần còn nợ số tiền 86.000.000 đồng nên viết giấy nợ ngày 26-5-2021 âm lịch, thoả thuận trả góp hàng ngày 380.000 đồng, trả trong thời hạn 01 năm (365 ngày). Nhưng sau đó chị T không trả góp theo thoả thuận, mà trả cho chị được số tiền 6.000.000 đồng vào ngày 04-9-2022 âm lịch và 5.000.000 đồng vào ngày 06-10-2022 âm lịch, còn nợ lại 75.000.000 đồng.

Ngoài ra, chị T còn vay tiền của chị 0 lần cụ thể như sau:

+ Vào ngày 26-01-2022 âm lịch, chị T vay của tôi số tiền 80.000.000 đồng, thời hạn vay 10 tháng, lãi suất thoả thuận miệng 4%/tháng.

+ Ngày 02-10-2022 âm lịch chị T vay của tôi số tiền 20.000.000 đồng.

+ Ngày 06-10-2022 âm lịch chị T vay của tôi số tiền 17.500.000 đồng, thoả thuận trả góp hàng ngày 350.000 đồng, trả trong thời hạn 55 ngày. Chị T đã trả góp được 04 ngày 6, 7, 8, 9-10-2022 được số tiền 1.400.000 đồng, còn nợ lại 16.100.000 đồng.

Sau đó chị T ngưng không trả góp nữa, cũng không trả những khoản tiền đã vay trước đó, chị đến nhà 3 lần để yêu cầu trả nợ nhưng không gặp chị T, chỉ gặp anh Q chồng chị T; anh Q nói với chị chờ gặp chị T để giải quyết.

Đối với số tiền vay 20.000.000 đồng ngày 02-10-2022 âm lịch chị T không ký tên, chị không có chứng cứ gì để chứng minh xin rút lại, không yêu cầu đối với khoản tiền này. Chị yêu cầu chị T trả số tiền còn nợ là 168.600.000 đồng, và tiền lãi theo quy định pháp luật. Do chị chỉ trực tiếp giao dịch với chị T, không thông qua anh Q, cũng không cho anh Q ký tên giấy nợ nên nay chị yêu cầu một mình chị T có trách nhiệm trả nợ cho chị.

Bị đơn chị Bùi Thị Diễm T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ mà vẫn cố tình vắng mặt nên không có văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; bị đơn phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ nhiều lần đúng quy định của pháp luật nhưng chị Bùi Thị Diễm T cố tình vắng mặt không có lý do chính đáng; do đó căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt chị T. Chị T không thực hiện nghĩa vụ của đương sự quy định tại Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên phải chịu hậu quả của việc không giao nộp đầy đủ chứng cứ bảo vệ quyền và lợi ích của mình theo quy định tại các Điều 91, 96 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Chị Ngô Thị Minh H yêu cầu chị Bùi Thị Diễm T trả tiền nợ vay; căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ tranh chấp là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng:

[2.1] Căn cứ vào "Hợp đồng mượn tiền" đề ngày 26-01-2022 âm lịch (bút lục số 31), các giấy nợ ngày 26-5-2021 âm lịch (bút lục số 32), ngày 06-10-2022 âm lịch (bút lục số 33), thể hiện chị T vay của chị Hằng số tiền tổng cộng là 197.500.000.000 đồng và hiện còn nợ lại 168.600.000 đồng; có chữ viết và chữ ký xác nhận của chị T vào các giấy nợ, thể hiện rõ địa chỉ của chị T tại khu phố D, Thị trấn D, Huyện D, tỉnh Tây Ninh, nhưng chị T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, cố tình trốn tránh. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H buộc chị T trả số tiền vay 168.600.000 đồng là có căn cứ theo quy định tại Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2.2] Theo "Hợp đồng mượn tiền" đề ngày 26-01-2022 âm lịch và các giấy nợ ngày 26-5-2021 âm lịch, ngày 06-10-2022 âm lịch, giữa các bên không thỏa thuận mức lãi suất cho vay. Do đó lãi suất được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, cụ thể như sau:

+ Số tiền 80.000.000 đồng tính từ ngày 26-01-2022 âm lịch (tức ngày 26-02-2022 dương lịch) đến ngày xét xử sơ thẩm 29-9-2023 là 01 năm 07 tháng 03 ngày, với mức lãi suất 10%/năm thành tiền là 12.733.000 đồng.

+ Số tiền 75.000.000 đồng tính từ ngày 06-10-2022 âm lịch (tức ngày 30-10-2022 dương lịch) đến ngày xét xử sơ thẩm 29-9-2023 là 11 tháng, với mức lãi suất 10%/năm thành tiền là 6.875.000 đồng.

+ Số tiền 16.100.000 đồng tính từ ngày 10-10-2022 âm lịch (tức ngày 03-11-2022 dương lịch) đến ngày xét xử sơ thẩm 29-9-2023 là 09 tháng 26 ngày, với mức lãi suất 10%/năm thành tiền là 1.323.778 đồng (làm tròn 1.324.000 đồng.

Như vậy chị T có nghĩa vụ trả cho chị Hằng số tiền 189.532.000 đồng, bao gồm: Nợ gốc 168.600.000 đồng và tiền lãi 20.932.000 đồng. Chị H không yêu cầu chồng chị T là anh Vũ Mạnh Q1 có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho chị nên ghi nhận.

[3] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị Minh H đối với chị Bùi Thị Diễm T về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Buộc chị Bùi Thị Diễm T có nghĩa vụ trả cho chị Ngô Thị Minh H số tiền 189.532.000 (Một trăm tám mươi chín triệu năm trăm ba mươi hai nghìn) đồng, bao gồm: Nợ gốc 168.600.000 đồng và tiền lãi 20.932.000 đồng.

Ghi nhận chị H không yêu cầu chồng chị T là anh Vũ Mạnh Q1 có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho chị.

2. Kể từ tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Bùi Thị Diễm T phải chịu là 9.476.600 (Chín triệu bốn trăm bảy mươi sáu nghìn sáu trăm) đồng.

Chị Ngô Thị Minh H không phải chịu án phí; hoàn trả lại cho chị H 4.812.500 (Bốn triệu tám trăm mười hai nghìn năm trăm) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0013014 ngày 02-02-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

4. Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Đương sự có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Dương Minh Châu;
- Chi cục THADS H. Dương Minh Châu;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lê Huỳnh Châu